

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum ngày 06 tháng 3 năm 2023.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 114/TTr-STNMT ngày 11 tháng 4 năm 2023 và Văn bản số 171/BC-STNMT ngày 19 tháng 4 năm 2023 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum (địa chỉ 423 Trần Hưng Đạo, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) khai thác, sử dụng nước mặt⁽¹⁾, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cắm.

¹ Tại cuộc họp của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 21 tháng 4 năm 2023.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Khai thác, sử dụng nước mặt cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân.

3. Nguồn nước khai thác sử dụng: Suối Đăk Cấm phụ lưu sông Đăk Bla.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:

- Xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum và xã Ngọc Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

- Tọa độ các hạng mục chính của công trình (*hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}30'$, múi chiếu 3°*):

STT	Hạng mục	Tọa độ (hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}30'$, múi chiếu 3°)	
		X	Y
1	Tuyến đập	1596893	5531139
2	Cửa lấy nước	1596868	553118
3	Trạm bơm	1597213	553004

5. Chế độ khai thác, sử dụng nước: Hoạt động khai thác sử dụng nước 24 giờ/ngày đêm, trung bình 30 ngày/tháng, 12 tháng/năm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Tổng lượng nước khai thác, sử dụng của dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm là $0,41 \text{ m}^3/\text{s} \approx 35.520 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$, trong đó:

- Lượng nước khai thác, sử dụng: Tổng lượng nước khai thác, sử dụng của dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm là $0,41111111 \text{ m}^3/\text{s} \approx 35.519,999 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ (*làm tròn $0,41 \text{ m}^3/\text{s} \approx 35.520 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$*), trong đó:

+ Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất cho sản xuất nông nghiệp $0,3 \text{ m}^3/\text{s} \approx 25.920 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$.

+ Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân $0,11111111 \text{ m}^3/\text{s} \approx 9.599,999 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ (*làm tròn $0,1 \text{ m}^3/\text{s} \approx 9.600 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$*).

7. Phương thức khai thác, sử dụng:

+ Cấp nước tưới cho sản xuất nông nghiệp: Công lấy nước từ hồ chứa, nước qua công chảy vào đường ống dẫn nước $D = 600\text{mm}$ về kênh tưới theo hệ thống kênh, đường ống đến các khu vực sản xuất nông nghiệp.

+ Cấp nước sinh hoạt: Nước được bơm từ hồ chứa lên hệ thống xử lý nước sinh hoạt, nước sau khi qua hệ thống xử lý nước đảm bảo chất lượng nước theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trước khi đưa vào sử dụng cấp nước cho sinh hoạt Nhân dân.

8. Thời hạn của Giấy phép: 10 (*mười*) năm.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum chỉ được phép khai thác, sử

dụng nước mặt theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Khi công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép tích nước theo quy định; nếu có thay đổi thì phải được cơ quan cấp giấy phép đồng ý bằng văn bản.

2. Trong quá trình khai thác vận hành công trình, trường hợp có thay đổi, bổ sung về mục đích khai thác, sử dụng nước của giấy phép đã được cấp⁽²⁾ hoặc có thay đổi tên của chủ giấy phép đã được cấp thì phải lập lại Hồ sơ cấp giấy phép và lập Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước để trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thường xuyên, liên tục lấy mẫu nước suối Đăk Cấm ở phía thượng lưu, hạ lưu công trình, lấy mẫu nước hệ thống công nghệ xử lý cấp nước sinh hoạt, lấy mẫu nước sau khi xử lý trước khi đưa vào sử dụng cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân và phân tích đầy đủ các thông số theo quy định; quan trắc, theo dõi, giám sát, đánh giá về lưu lượng và chất lượng nguồn nước, chất lượng nước sinh hoạt; xử lý nước đảm bảo theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và các quy chuẩn có chất lượng nước cao hơn theo quy định của pháp luật trước khi đưa vào sử dụng cấp nước và chịu trách nhiệm về chất lượng nước theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện đúng các quy định của Quy trình vận hành hồ chứa được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo lệnh vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán, thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

5. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập không nhỏ hơn 0,32 m³/s. Khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà và các cơ quan có thẩm quyền thì công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm phải xả nước về hạ du suối Đăk Cấm theo yêu cầu.

6. Trong quá trình tích nước hồ chứa hoặc gặp sự cố không thể vận hành, phải có giải pháp đảm bảo nguồn nước xả về hạ du và các nhu cầu sử dụng nước khác trên suối Đăk Cấm.

7. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với các đơn vị quản lý vận hành các công trình liên quan, địa phương ở khu vực thượng và hạ lưu trong việc bảo đảm an toàn công trình, điều tiết giảm lũ, dòng chảy tối thiểu, nhu cầu nước sử dụng ở hạ du theo quy định, bảo đảm không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo; phối hợp xây dựng kế hoạch, thời gian lấy nước phù hợp với quy trình vận hành của công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm.

² Khai thác nước mặt để phát điện; Khai thác nước mặt để phục vụ hoạt động kinh doanh, dịch vụ, sản xuất phi nông nghiệp, bao gồm cả nước làm mát máy, thiết bị, tạo hơi, gia nhiệt (*khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước*).

8. Hoàn thành việc lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát tự động, trực tuyến đối với mực nước hồ, lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu, lưu lượng khai thác và giám sát định kỳ đối với lưu lượng xả qua tràn, chất lượng nước trong quá trình khai thác; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

9. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện vận hành công trình, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

10. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của Nhân dân, các tổ chức liên quan; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

11. Thực hiện việc Thông báo, cảnh báo để đảm bảo an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan ở khu vực hạ lưu đập trước khi vận hành xả lũ.

12. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương, địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

13. Trường hợp do vận hành công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cẩm gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương, các tổ chức liên quan ở phía thượng và hạ lưu công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cẩm thì có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

14. Hằng năm, lập kế hoạch điều tiết nước công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cẩm trên cơ sở quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu giảm lũ, cấp nước hạ du và kết quả dự báo tình hình biến đổi dòng chảy của công trình; Thông báo kế hoạch điều tiết nước cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các cấp nơi có hồ chứa và vùng hạ du hồ chứa.

15. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu đến nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà và chính quyền địa phương nơi đặt công trình và các cơ quan chức năng để chỉ đạo, có biện pháp xử lý.

16. Thực hiện đúng cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

17. Trước khi công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm đi vào vận hành phải thông báo bằng văn bản cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan để theo dõi, giám sát.

18. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

19. Định kỳ hằng năm trước ngày 30 tháng 01, có báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả quan trắc, đo đạc lưu lượng nước, chất lượng nước và tình hình khai thác, sử dụng nước của công trình, các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước công trình. Thực hiện định kỳ báo cáo và chế độ báo cáo tài nguyên nước theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước.

20. Chấp hành các quy định Luật Tài nguyên nước và các quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm các đơn vị liên quan:

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung thẩm định, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ, hợp pháp, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, số liệu, tài liệu về các nội dung liên quan trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình này; Có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên nước dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà và đơn vị quản lý vận hành, khai thác công trình theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thường xuyên thực hiện công tác giám sát quá trình thi công, vận hành và khai thác công trình dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm; trường hợp tác động xấu đến môi trường và chất lượng nước kịp thời báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 90 (*chín mươi*) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (t/h);
- Cục Quản lý tài nguyên nước - Bộ Tài nguyên và Môi trường (đ/b);
- Cục Thuế tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NNTN.HVT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sâm